

PHỤ LỤC

BẢNG SO SÁNH NHỮNG ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIỮA ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH VÀ SAU KHI SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Điều khoản/Vấn đề	Điều lệ hiện hành	Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
1.	Phần mở đầu	Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 4 năm 2016.	Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số _____ ngày ____ tháng ____ năm 2018.	Cập nhật thông tin Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tương ứng.
2.	Định nghĩa Cổ đông lớn	Chưa có quy định.	Bổ sung vào Điều 1.1 định nghĩa Cổ đông lớn như sau: <i>“Cổ đông lớn là cổ đông được quy định tại Điều 6.9 Luật Chứng khoán”</i> .	Bổ sung phù hợp với Điều 2.3 Nghị định 71 và Điều 6.9 Luật Chứng khoán. Điều 6.9 Luật Chứng khoán quy định cổ đông lớn là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm phần trăm (5%) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của PVI.
3.	Định nghĩa Thành viên Hội đồng quản trị	Chưa có quy định.	Bổ sung vào Điều 1.1 định nghĩa Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành như sau: <i>“Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành (trong Điều lệ này gọi tắt là thành viên không điều hành)</i>	Bổ sung phù hợp với Điều 2.6 Nghị định 71.

	không điều hành		<i>là thành viên Hội đồng quản trị không phải là cán bộ quản lý</i> ".	
4.	Định nghĩa Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	Chưa có quy định.	Bổ sung vào Điều 1.1 định nghĩa Thành viên Hội đồng quản trị độc lập như sau: " <i>Thành viên Hội đồng quản trị độc lập (trong Điều lệ này gọi tắt là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại Điều 151.2 của Luật Doanh nghiệp</i> ".	Bổ sung phù hợp với Điều 2.7 Nghị định 71.
5.	Điều 1.1(j)/Định nghĩa Cán bộ quản lý cao cấp	"Cán bộ quản lý cao cấp" là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong PVI được Hội đồng quản trị phê chuẩn;	Cán bộ quản lý là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong PVI được Hội đồng quản trị phê chuẩn;	Sửa đổi phù hợp với cách dẫn chiếu tại Điều lệ.
6.	Điều 1.1(k)/Định nghĩa Người có liên quan	"Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại Điều 4.17 của Luật Doanh nghiệp;	Người có liên quan là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại Điều 4.17 của Luật Doanh nghiệp và Điều 6.34 của Luật Chứng khoán;	Sửa đổi phù hợp với Điều 2.9 Nghị định 71.
7.	Điều 2.3(a)/Địa chỉ trụ sở đăng ký của PVI	Địa chỉ: 154 Nguyễn Thái Học, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Địa chỉ: Tòa nhà PVI, Lô VP2, phố Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Cập nhật địa chỉ trụ sở đăng ký của PVI căn cứ Tờ trình ngày ____ tháng ____ năm 2018 của Hội đồng quản trị.

8.	Quyền tiếp cận thông tin của cổ đông phổ thông	Chưa có quy định.	Bổ sung vào Điều 11.2 quyền tiếp cận thông tin của cổ đông phổ thông như sau: “ <i>Tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do PVI công bố theo quy định của Pháp luật</i> ”.	Bổ sung phù hợp với Điều 4.1(b) Nghị định 71.
9.	Nghĩa vụ của Cổ đông lớn	Chưa có quy định.	Bổ sung các nghĩa vụ sau của Cổ đông lớn thành Điều 12.2 như sau: “ <i>Ngoài các nghĩa vụ nêu trên, Cổ đông lớn phải đảm bảo tuân thủ các nghĩa vụ sau:</i> <i>a. Không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của PVI và của các cổ đông khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ; và</i> <i>b. Công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.</i> ”.	Bổ sung phù hợp với Điều 5 Nghị định 71.
10.	Thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thông qua quy chế nội bộ về quản trị PVI	Chưa có quy định.	Bổ sung vào Điều 14.2 thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thông qua quy chế nội bộ về quản trị PVI như sau: “ <i>Thông qua quy chế nội bộ về quản trị PVI theo đề xuất của Hội đồng quản trị</i> ”.	Bổ sung phù hợp với Điều 7.1 Nghị định 71.

11.	Điều 17.2(a)/Nhiệm vụ của Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông	Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng ba mươi ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của PVI;	Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng ba mươi ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông và công bố thông tin về việc lập danh sách này tối thiểu hai mươi ngày trước ngày đăng ký cuối cùng; chuẩn bị chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với quy định của Pháp luật và các quy định khác của PVI;	Sửa đổi phù hợp với Điều 8.1 Nghị định 71.
12.	Điều 24.1/Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập và không điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên Hội đồng quản trị.	Sửa đổi để làm rõ thành phần Hội đồng quản trị.
13.	Công bố thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị	Chưa có quy định.	Bổ sung vào Điều 24 quy định công bố thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị như sau: <i>“Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu mười ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên</i>	Bổ sung phù hợp với Điều 11.1 Nghị định 71.

			<p><i>website của PVI để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của PVI nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu bao gồm:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <i>a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</i> <i>b. Trình độ chuyên môn;</i> <i>c. Quá trình công tác;</i> <i>d. Thông tin về các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng viên Hội đồng quản trị (nếu có); và</i> <i>e. Các thông tin khác (nếu có).”.</i> 	
--	--	--	---	--

14.	Quyền và trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị	Chưa có quy định.	<p>Bổ sung vào Điều 24 quy định về quyền và trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị như sau:</p> <p><i>“Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Pháp luật liên quan và Điều lệ, ngoài ra có các quyền và trách nhiệm sau đây:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <i>a. Được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của PVI và của các đơn vị của PVI;</i> <i>b. Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của PVI;</i> <i>c. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận;</i> <i>d. Báo cáo kịp thời và đầy đủ cho Hội đồng quản trị về các khoản thù lao mà thành viên Hội đồng quản trị nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác mà thành viên Hội đồng quản trị là người đại diện phần vốn góp của PVI;</i> 	Bổ sung phù hợp với Điều 14 Nghị định 71.
-----	---	-------------------	--	---

			<p>e. Báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của PVI theo quy định của Pháp luật; và</p> <p>f. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được PVI mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm Pháp luật và Điều lệ.”.</p>	
15.	Quyền của Hội đồng quản trị bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty	Chưa có quy định.	Bổ sung vào Điều 25.3 quyền của Hội đồng quản trị bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty như sau: “ <i>Bổ nhiệm một hoặc nhiều người làm Người phụ trách quản trị Công ty với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn phù hợp với quy định của Pháp luật</i> ”.	Bổ sung phù hợp với Điều 18 Nghị định 71.
16.	Điều 27.14/Biên bản họp Hội đồng quản trị	Biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên	Biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và những biên bản đó sẽ phải được xem như những bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên	Sửa đổi phù hợp với Điều 16.2 Nghị định 71.

		bản trong thời hạn mười ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp.	bản trong thời hạn mười ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của người ghi biên bản và tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.	
17.	Trách nhiệm của Tổng giám đốc cung cấp thông tin cho thành viên Ban kiểm soát	Chưa có quy định.	Bổ sung vào Điều 30.3 trách nhiệm của Tổng giám đốc cung cấp thông tin cho Ban kiểm soát như sau: <i>“Cung cấp các thông tin kịp thời và đầy đủ theo yêu cầu của Ban kiểm soát”</i> .	Bổ sung phù hợp với Điều 21.1 Nghị định 71.
18.	Điều 33/Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	1. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho PVI vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.	1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho PVI vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.	Sửa đổi phù hợp với Điều 24, Điều 25.1, Điều 26.4(b) và Điều 26.5 Nghị định 71.

	<p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của PVI mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. Những đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này.</p> <p>3. PVI không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý và gia đình của họ hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.</p> <p>4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa PVI với một (01) hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý, hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ</p>	<p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của PVI mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. Những đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này.</p> <p>3. PVI không được phép cấp các khoản vay, bảo lãnh, hoặc tín dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý và gia đình của họ hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.</p> <p>4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa PVI với một (01) hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý, hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên Hội</p>	
--	--	--	--

	<p>không bị vô hiệu hoá vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào Hội đồng quản trị hay tiểu ban đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng</p>	<p>đồng quản trị, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính hoặc cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên mười phần trăm tổng vốn cổ phần phổ thông của PVI và những người có liên quan của họ, sẽ không bị vô hiệu hoá vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vì Hội đồng quản trị hay tiểu ban đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu hợp đồng hoặc giao dịch đó được xác lập hoặc ký kết bằng văn bản và:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao</p>	
--	---	--	--

		<p>nếu như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;</p> <p>c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc một tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép thực hiện, thông qua hoặc phê chuẩn.</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của PVI hoặc công ty con của PVI vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này.</p>	<p>dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này; hoặc</p> <p>c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc một tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép thực hiện, thông qua hoặc phê chuẩn.</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành</p>	
--	--	--	--	--

			viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của PVI hoặc công ty con của PVI vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này.	
19.	Trách nhiệm trong việc sử dụng thông tin chưa được phép công bố của PVI	Chưa có quy định.	Bổ sung vào Điều 33 trách nhiệm trong việc sử dụng thông tin chưa được phép công bố của PVI như sau: “ <i>Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của PVI hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan</i> ”.	Bổ sung phù hợp với Điều 24.5 Nghị định 71.
20.	Điều 35.1/Tiêu chuẩn và điều kiện của	Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Thành viên Ban Kiểm soát phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Các thành viên Ban kiểm soát không phải	Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Thành viên Ban Kiểm soát phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Các thành viên Ban kiểm soát không phải	Sửa đổi phù hợp với Điều 20.2(b) Nghị định 71.

	thành viên Ban kiểm soát	là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của PVI và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của PVI.	là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của PVI và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của PVI trong ba (03) năm liền trước đó.	
21.	Điều 35.1/Tiêu chuẩn và điều kiện của Trưởng Ban kiểm soát	Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của PVI làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:	Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của PVI làm Trưởng ban. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại PVI. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:	Sửa đổi phù hợp với Điều 20.4 Nghị định 71.
22.	Công bố thông tin liên quan đến các ứng viên Ban kiểm soát	Chưa có quy định.	Bổ sung vào Điều 35 quy định công bố thông tin liên quan đến các ứng viên Ban kiểm soát như sau: <i>“Trưởng hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Ban kiểm soát được công bố tối thiểu mười ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên website của PVI để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của PVI nếu được bầu làm thành viên Ban</i>	Bổ sung phù hợp với Điều 19.1 Nghị định 71.

			<p><i>kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng viên Ban kiểm soát được công bố tối thiểu bao gồm:</i></p> <p>a. <i>Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;</i></p> <p>b. <i>Trình độ chuyên môn;</i></p> <p>c. <i>Quá trình công tác;</i></p> <p>d. <i>Thông tin về các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng viên Ban kiểm soát (nếu có); và</i></p> <p>e. <i>Các thông tin khác (nếu có).”.</i></p>	
23.	<p>Đề cử ứng viên Ban kiểm soát trong trường hợp chưa đề cử đủ số lượng cần thiết</p>	<p>Chưa có quy định.</p>	<p>Bổ sung vào Điều 35 quy định về việc đề cử ứng viên Ban kiểm soát trong trường hợp chưa đề cử đủ số lượng cần thiết như sau: “<i>Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế do PVI quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng cử viên Ban kiểm soát phải</i></p>	<p>Bổ sung phù hợp với Điều 19.2 Nghị định 71.</p>

			<i>được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử”.</i>	
24.	Nghĩa vụ giám sát của Ban kiểm soát	Chưa có quy định.	Bổ sung vào Điều 36.1 nghĩa vụ giám sát của Ban kiểm soát như sau: <i>“Giám sát tình hình tài chính PVI, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông”.</i>	Bổ sung phù hợp với Điều 22.3 Nghị định 71.
25.	Điều 36.3/Cuộc họp Ban kiểm soát	Sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là hai (02) người.	Sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là hai phần ba số thành viên Ban kiểm soát.	Sửa đổi phù hợp với Điều 23.1 Nghị định 71.
26.	Trách nhiệm công bố thông tin định kỳ và bất thường của PVI	Chưa có quy định.	Bổ sung vào Điều 46 trách nhiệm công bố thông tin định kỳ và bất thường của PVI: <i>“PVI phải công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính, mô hình tổ chức quản lý công ty, tình hình quản trị công ty và các thông tin khác theo quy định của Pháp luật nếu các thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và</i>	Bổ sung phù hợp với Điều 28.1 Nghị định 71.

			<i>ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư cho cổ đông và công chúng. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của Pháp luật và Điều lệ”.</i>	
27.	Điều 56.1/Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Điều lệ	Bản điều lệ này gồm XXII chương 56 điều, được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua theo Nghị quyết số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 4 năm 2016 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Bản điều lệ này gồm XXII chương 56 điều, được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua theo Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 4 năm 2018 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.	Cập nhật thông tin Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tương ứng.